

從來有脩短 (*cóng lái yǒu xiū duǎn*)

豈敢問蒼天 (*qǐ gǎn wèn cāng tiān*)

見盡人間婦 (*jiàn jìn rén jiān fù*)

無如美且賢 (*wú rú měi qiě xián*)

譬令愚者壽 (*pì lìng yú zhě shòu*)

何不假其年 (*hé bù jiǎ qí nián*)

忍此連城寶 (*rěn cǐ lián chéng bǎo*)

沉埋向九泉 (*chén mái xiàng jiǔ quán*)